

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày: 18-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Vĩnh My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Viết Hạnh

Bà Trần Thị Thúy Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Nam Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:
Ông Trần Viết Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn T, sinh ngày 16 tháng 01 năm 2001 tại tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện Đ, tỉnh Q; nghề Nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Bru - Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn K, sinh năm 1976 và bà Hồ Thị M, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông. Có mặt.

2. Hồ Văn Cu B, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1993 tại tỉnh Q; nơi cư trú: Khóm L, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q; nghề Nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Bru - Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Kr, sinh năm 1954 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1962; vợ Hồ Thị T-sinh năm 2000; Có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Bà Lê Thị Thủy Ngân – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Cu B: Ông Trần Đại Nghĩa – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Ông Nguyễn Lương Chính – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

+ Anh Hồ Văn N, sinh năm 2000; nơi cư trú: Khóm L, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt

+ Anh Hồ Văn T, sinh ngày 25/12/2003; nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Hồ Văn T: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn P, xã M huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt

+ Anh Hồ Văn B, sinh ngày 30/10/2004; nơi cư trú: Khóm L, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Hồ Văn B: Hồ Văn T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Khóm L, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt

+ Anh Hồ Cu B, sinh ngày 11/01/2005; nơi cư trú: Khóm L, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Hồ Cu B, bà Hồ Thị P, sinh năm 1962; nơi cư trú: Khóm L, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt

Người phiên dịch: Ông Trần Quốc Tâm – Cán bộ hưu trí; nơi cư trú: Khóm Khe Xong, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 01/10/2020 trong quá trình ngồi uống rượu với các thanh niên Hồ Văn N, Hồ Văn B, Hồ Văn T, Hồ Cu B, Hồ Văn B tại tại khóm L, các bị cáo T và B nghe được chuyện trước đây thanh niên thôn C, xã Đ hay gây gổ, đánh đập thanh niên thôn P, xã M, nên B và T nảy ý định cùng nhau đi tìm thanh niên ở thôn C để đánh. B chở T bằng xe mô tô về nhà B, vào nhà bếp lấy 01 con dao làm bằng kim loại dài khoảng 30 cm, lưỡi rộng khoảng 06 cm, có một cạnh sắc và 01 cây gậy ba khúc làm bằng kim loại, hình trụ tròn đầu lớn có đường kính khoảng 03 cm, đầu nhỏ có đường kính khoảng 01 cm, có thể kéo dài 0,5 đến 0,6m và thu gọn, quay ra đưa dao cho T cầm, B cầm gậy ba khúc, rồi chở T chạy ra cầu K, tại khóm 1, thị trấn K. Khi đến, B thấy một nhóm thanh niên lạ mặt đứng chơi trên cầu, đã chạy xe đến gây gổ và đánh, thấy vậy nhóm thanh niên bỏ chạy. B chở T quay lại thì thấy N ,T , B đang dùng tay đánh anh Đ, cả hai chạy đến, T cầm dao bằng tay phải, đứng phía sau chém 3 đến 4 nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái, trúng vào vai và lưng của Đ; B cầm gậy ba khúc bằng tay phải, đứng cạnh bên phải T đánh 2 đến 3 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu và vai của Đ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 216/TgT ngày 16/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hồ Văn Đ do thương tích gây nên hiện tại là 18%. Trong đó: Tổn thương vùng vai phải = 12% (Xương vai + sẹo); Sẹo vùng đỉnh thái dương trái = 2%; vùng lưng tương ứng D 12 = 2%; tương ứng L2 = 1%; cùng cụt = 2%.

Tổn thương vùng đỉnh thái dương trái do vật tày tác động; Các tổn thương khác do vật có cạnh sắc nhọn tác động.

Cáo trạng số: 11/CT-VKSĐKR ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố các bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn Cu B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 với tình tiết định khung quy định tại điểm a, i “*Dùng hung khí nguy hiểm, Có tính chất côn đồ*” khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn Cu B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các Điều 17, 38, 58; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo, xử phạt các bị cáo Hồ Văn T, Hồ Văn Cu B mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo T tính từ ngày 29/01/2021; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo B tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo T và B đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như trong hồ sơ thể hiện, không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt; Người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với tội danh Cáo trạng truy tố, các điều luật mà Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị áp dụng.

Người bào chữa cho bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 và Điều 65, xử phạt bị cáo T từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo

Người bào chữa cho bị cáo B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 và Điều 65 xử phạt bị cáo B từ 12 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ căn cứ xác định: Ngày 01/10/2020 các bị cáo Hồ Văn T, Hồ Văn Cu B và bị hại Hồ Văn Đ không hề có mâu thuẫn gì, nhưng các bị cáo đã vô cớ dùng dao, gây ba khúc làm hung khí chém, đánh vào vai, lưng, đầu gây thương tích đối với anh Đ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 216/TgT ngày 16/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hồ Văn Đ do thương tích gây nên hiện tại là 18%, trong đó: Tổn thương vùng vai phải = 12% (Xương vai + sụn); Sụn vùng đỉnh thái dương trái = 2%; vùng lưng tương ứng D 12 = 2%; tương ứng L2 = 1%; cùn cụt = 2%.

Tổn thương vùng đỉnh thái dương trái do vật tày tác động; Các tổn thương khác do vật có cạnh sắc nhọn tác động.

Hành vi vô cớ dùng hung khí dao, gây ba khúc đánh chém gây thương tích đối với anh Đ, tỷ lệ tổn thương cơ thể 18% của các bị cáo là nguy hiểm nghiêm trọng. Như vậy, có đủ căn cứ xác định các bị cáo đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung là “*Dùng hung khí nguy hiểm*”, “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định

“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 6 năm: đ) gây thương tích...của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

“a) dùng hung khí nguy hiểm”, “i) Có tính chất côn đồ”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố các bị cáo về tội *Cố ý gây thương tích* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi, vai trò phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi cố ý phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm nghiêm trọng, coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Song xét toàn diện, đây là vụ án có đồng phạm giản đơn các bị cáo thực hiện tội phạm không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, nhưng có sự đồng tình về ý chí và cùng thực hiện hành vi tội phạm đã gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 18%, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về hành vi cố ý gây thương tích đối với anh Đ. Cần áp dụng hình phạt tù xử cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên để cá thể hóa trách nhiệm hình

sự cho từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo B là người chủ động trong việc tìm kiếm, chuẩn bị cung cụ phạm tội, người trực tiếp chở bị cáo T đi tìm đối tượng tội phạm và là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực, dùng gậy ba khúc đánh nhiều lần gây thương tích cho bị hại 2%; bị cáo T là đồng phạm thực hành tích cực dùng dao chém nhiều nhất gây thương tích cho bị hại 16%. Nên khi áp dụng hình phạt các bị cáo phải chịu mức hình phạt đối với hậu quả gây thương tích cho bị hại ngang nhau, mới công bằng và thỏa đáng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả hành vi tội phạm, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo T, sau khi phạm tội bỏ trốn đã ra đầu thú tại cơ quan Công an. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt, Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo dưới mức của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho hai bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo hưởng án treo là không có căn cứ, không tương xứng mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và không có tác động răn đe, giáo dục các bị cáo, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn T để đảm bảo thi hành án; bị cáo Hồ Văn Cu B hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với Hồ Văn N, Hồ Văn B, Hồ Văn T, Hồ Cu B có hành vi dùng tay đánh anh Đ, không có dấu hiệu phạm tội đã bị Công an huyện Đakrông áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định pháp luật, Hội đồng không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về điều trị thương tích cho bị hại, tại phiên tòa anh Đ không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm các vật chứng nhưng không có kết quả. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn Cu B phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đối với hai bị cáo.

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn Cu B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn Cu B 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Các bị cáo Hồ Văn T và Hồ Văn Cu B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Vĩnh Mỹ